

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON BỒ ĐỀ



KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 1/2021

Thời gian thực hiện từ ngày 4/1/2021 đến ngày 29/1/2021)

Lớp: MGN B1

Giáo viên: **Phạm Thị Nhung**

Nguyễn Thị Thu Hằng

NĂM HỌC 2020 - 2021

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 1 – LỨA TUỔI MGN B1 (4 – 5 TUỔI)

Giáo viên: Phạm Nhung – Thu Hằng

Hoạt động	Tuần I (Từ ngày 4/1- 8/1)	Tuần II (Từ ngày 11/1 - 15/1)	Tuần III (Từ ngày 18/1 - 22/1)	Tuần IV (Từ ngày 25/1 - 29/1)	
Chủ đề Sự kiện	Những con vật gia súc, gia cầm	Những con vật ở biển	Những con vật sống trong rừng	Những côn trùng có ích	
Đón trẻ	<p>* <i>Cô đón trẻ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân - Gọi ý trẻ tham gia các hoạt động ở các góc - Trẻ chơi theo ý thích hoặc xem tranh truyện về các con vật sống trong rừng, các con vật sống dưới nước, các con vật nuôi trong gia đình. 				
Thể dục sáng	<p>* <i>Khởi động:</i> Làm vận động nhẹ nhàng theo bài hát “Đố bạn”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Trọng động:</i> + Hô hấp : Gà gáy <li style="padding-left: 20px;">+ Tay : 2 tay thay nhau quay dọc thân. <li style="padding-left: 20px;">+ Bụng : 2 tay giơ cao cúi gập người phía trước. <li style="padding-left: 20px;">+ Chân : Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. <li style="padding-left: 20px;">+ Bật : Bật chụm tách chân sang 2 bên <p>- <i>Hồi tĩnh:</i> Đi lại nhẹ nhàng quanh chỗ tập, cảm nhận thời tiết buổi sáng.</p>				
Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về các con vật sống trong rừng, các con vật sống ở biển (có thể là các con vật trẻ đã nhìn thấy ở trong sở thú, ở gia đình hay nhìn thấy trên TV, trong sách tranh). - Trò chuyện, kể tên 1 số vật nuôi ở gia đình trẻ. Những con vật gia súc, gia cầm. - Trò chuyện với trẻ về các loại côn trùng. Trẻ biết đặc điểm, hình dáng cấu tạo và ích lợi của chúng. Trẻ biết loài côn trùng có lợi và có hại. - Trò chuyện với trẻ về việc chăm sóc cây, con vật thân thuộc. Biết yêu quý con vật, cho con vật ăn, không ném đá vào con vật. Biết tưới cây, lau lá, nhặt lá (MT 72) 				
	T2	Văn học - Truyện: Cáo thỏ và gà trống	Vận động - Ném trúng đích bằng 1 tay - TC: Cáo và thỏ	Văn học - Thơ: Gà mẹ (MT 54)	Vận động - Chuyện bóng và bắt bóng qua đầu, qua chân - TC: Ai nhanh nhất.

Hoạt động học	T3	LQVT - Đếm đến 4, nhận biết các nhóm có 4 đối tượng. Nhận biết số 4 (MT 34)	LQVT - Gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 và tách	LQVT - Ôn số lượng trong phạm vi 4	LQVT - Nhận biết phân biệt hình vuông với hình chữ nhật
	T4	Tạo hình - Cắt, gấp và dán con gà (Mẫu) (MT 80)	Tạo hình - Tô nét và tô màu con cá (Đề tài)	Tạo hình - In bàn tay tạo hình con vật (Đề tài)	Tạo hình - Vẽ côn trùng (Đề tài)
	T5	HĐKP - Tìm hiểu về những con vật gia súc, gia cầm (MT 27)	HĐKP - Tìm hiểu về những con vật sống ở biển	HĐKP - Tìm hiểu về những con vật sống trong rừng	HĐKP - Vòng đời của bướm
	T6	Âm nhạc + NDTT: - <i>VTTTTPH</i> : Gà trống, mèo con và cún con. + NDKH: - <i>Nghe</i> : Gà gáy lete - <i>TC</i> : Ai nhanh nhất	Âm nhạc + NDTT: - <i>VDMH</i> : Cá vàng bơi + NDKH: - <i>Nghe</i> : Tôm, cua, cá thi tài. - <i>TC</i> : Giai điệu của các con vật (MT 78)	Âm nhạc + NDTT: - <i>VDMH</i> : Đố bạn + NDKH: - <i>Nghe</i> : Chú voi con ở Bản Đôn - <i>TC</i> : Đoán tên bạn hát	Âm nhạc + NDTT: - <i>Day hát</i> : Con chuồn chuồn + NDKH: - <i>Nghe</i> : Chị ong nâu và em bé - <i>TC</i> : Tai ai tinh
Hoạt động ngoài trời	* Quan sát con gà; Quan sát thời tiết; Quan sát con chim bồ câu; Thí nghiệm sự hòa tan trong nước; Đọc đồng dao về các con vật; * Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng...; Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường.	* Quan sát con cua; Nhặt lá cánh hoa rụng để xếp hình con vật; Vẽ theo ý thích; Thí nghiệm gieo hạt; Quan sát thời tiết. * Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng...; Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường.	* Quan sát thời tiết; Giải câu đố về các con vật; Quan sát khung cảnh sân trường; Thí nghiệm hoa nở; Quan sát cây hoa giấy. * Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng...; Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường.	* Quan sát con chuồn chuồn; Quan sát khu vườn xinh xắn; Quan sát thời tiết; Thí nghiệm bé với ống hút; In bàn tay, bàn chân tạo hình con vật. * Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng...; Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường.	

	<p>* TCVD: Thỏ đôi chuông; Trời nắng trời mưa; Con voi con voi; Thả đĩa ba ba; Gấu và đàn ong.</p> <p>- Giao lưu các TCVD cùng lớp MGN B2.</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	<p>* TCVD: Mèo bắt chuột; Cho thỏ ăn; Gà gáy vịt kêu; Chú vịt con; Mèo và chim sẻ.</p> <p>- Giao lưu các TCVD cùng lớp MGN B3.</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	<p>* TCVD: Đàn vịt con, Xìa cá mè; Ếch ộp; Thả đĩa ba ba; Chim bói cá và đàn cá.</p> <p>- Giao lưu các TCVD cùng lớp MGN B2.</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	<p>* TCVD: Tạo dáng, mèo đuổi chuột, rồng rắn lên mây, Cáo và thỏ, Ô tô và chim sẻ.</p> <p>- Giao lưu các TCVD cùng lớp MGN B3.</p> <p>- Chơi tự chọn</p>
<p>Hoạt động góc</p>	<p>* Góc trọng tâm: Khám phá trải nghiệm: Xây dựng: “Xây trang trại chăn nuôi” (T1, T4), Bác sĩ “Phòng khám thú y” (T2). Góc tạo hình : Vẽ, cắt dán làm con vật từ hộp, lọ nhựa, nặn hình các con vật (T3).</p> <p>- Góc chơi đóng vai: Gia đình, bán hàng, nấu ăn, bác sĩ.....</p> <p>- Góc học tập:</p> <p>+ <i>Góc sách/ thư viện:</i> Làm sách cùng cô, xem tranh ảnh, xem sách về các con vật.</p> <p>+ <i>Góc toán:</i> In dấu số 1,2,3,4, phân loại nhận biết số; gộp tách nhóm con vật trong phạm vi 4; Đếm đối tượng trong phạm vi 4.</p> <p>+ Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, xây trại chăn nuôi; Xây ao thả cá, lắp ráp, ghép hình con vật dưới nước.</p> <p>- Góc nghệ thuật:</p> <p>- <i>Tạo hình:</i> Vẽ, tô màu, cắt dán, làm con vật từ các hộp, lọ nhựa, nặn hình các con vật, nhà ở của con vật, làm đồ dùng từ các nguyên vật liệu suu tầm.</p> <p>- <i>Âm nhạc:</i> Chơi nhạc cụ, nghe âm thanh, nghe hát, múa, vận động những bài hát về con vật.</p> <p>- Góc thực hành kỹ năng cuộc sống:</p> <p>- Rèn cách luồn dây và buộc dây, kéo khóa bằng bộ học cụ.</p> <p>- Góc phát triển vận động: Trẻ chơi các trò chơi dân gian: Nu na nu nông, Chi chi chành chành, Xin lửa, Ném còn..... Chơi các chơi vận động: Bịt mắt bắt dê, kéo co, bật ô, chơi bóng</p>			
<p>HD ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>- Luyện tập rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi tay bị lấm bẩn; đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.</p> <p>- Thực hiện các thói quen văn minh trong khi ăn: Tự cầm bát thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi.</p> <p>- Trò chuyện về các món ăn ở trường mầm non và ích lợi với sức khỏe. Chào, mời khi ăn. Nói được tên 1 số món ăn hàng ngày (Rau luộc, thịt kho, cá rán, canh, cơm).</p> <p>- Biết một số thực phẩm cùng nhóm: Thịt, cá... có nhiều chất đạm. Rau, quả chín có nhiều vitamin (MT 8)</p> <p>- Nghe kể chuyện: Cáo - Thỏ và Gà trống; Dê con nhanh trí.</p>			

Vận động sau ngũ dây bài "Đố bạn"				
Hoạt động chiều	- Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi trong gia đình. - Dạy trẻ KNS tập dùng dao - Cắt, dán, vẽ, tô màu những hình ảnh về các con vật. - Dạy trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm, khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu - Văn nghệ cuối tuần. Nêu gương bé ngoan	- Xem video về một số con vật sống dưới nước. - Dạy trẻ KNS biết cách pha nước chanh - Dạy trẻ hiểu nghĩa các từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ... (MT 48) - Làm vở TCHT - Nêu gương bé ngoan cuối tuần.	- Trò chuyện với trẻ về các con vật sống trong rừng - Dạy trẻ KNS biết cách rửa cốc thìa - Nhận biết một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (MT 60) - Hoạt động lao động: Vệ sinh sắp xếp đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp - Nêu gương bé ngoan cuối tuần.	- Xem video về một số con côn trùng. - Dạy trẻ KNS khi bé bị lạc (MT 19). - Dạy trẻ bài hát: Con cào cào - Hoạt động lao động: Vệ sinh sắp xếp đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp. - Nêu gương bé ngoan cuối tuần.

PHÊ DUYỆT CỦA TTCM



Phạm Thị Nhung

Người xây dựng



Nguyễn Thị Thu Hằng

PHÊ DUYỆT CỦA HPCM



Nguyễn Thị Hương